TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 32/2019/HSST Ngày 23-4-2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Toán, ông Vì Văn Đôi.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2019/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/HSST-QĐ ngày 11 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bạc Cầm C** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1975. Nơi sinh tại Sông Mã - Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản M, xã ML, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Bạc Cầm L; con bà Lò Thị D (đã chết); Vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2018 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: **Tòng Văn H** (tên gọi khác: Tòng Văn A), sinh năm 1967. Nơi sinh Thuận Châu - Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản M, xã ML, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 6/10; Dân tộc: Thái; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Tòng Văn K; con bà Tòng Thị P, vợ Lò Thị H (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh 1997. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 1992 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản của công dân.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/12/2018 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 13/12/2018 tổ công tác Đồn Công an ML làm nhiệm vụ tại bản Lốm Hỏm, xã ML, huyện Sông Mã phát hiện bắt quả tang Bạc cầm C và Tòng Văn H đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ 02 gói giấy màu trắng, gói thứ nhất trong có 02 gói nilon: 01 gói nilon màu hồng chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột màu hồng, 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà; Gói giấy màu trắng thứ hai có chứa 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 mảnh viên nén màu hồng và chất bột màu trắng ngà, các bị can khai là Heroine và hồng phiến. Ngoài ra còn tạm giữ của C 01 điện thoại di động, tạm giữ của H 01 xe mô tô và 01 điện thoại di động. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 14/12/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định 01 viên cùng 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,21 gam, kết quả giám định *loại Methamphetamine* và 02 gói chất bột màu trắng ngà nghi là Heroine có khối lượng 0,27gam, kết quả giám định là loại *Heroine.*

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Do cả hai cùng nghiện và thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 13/12/2018, Bạc Cầm C từ nhà đến khu C thả xem trâu của gia đình thì gặp Tòng Văn H đang chở phân bằng xe mô tô đi ngang qua nên C rủ H đi lên bản N, xã NT, huyện Sông Mã để mua ma túy cùng sử dụng và được H đồng ý và bảo C đợi để H đi chở đồ cho gia đình xong sẽ quay lại đón. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H đón C rồi điều khiển xe mô tô chở C đi đến bản Nà Sèo. Khi đến giữa bản Nà Sèo, cả hai đi bộ vào nhà của một người dân tộc Mông không biết tên, tuổi C hỏi mua được 03 viên Hồng phiến và 02 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C bẻ ra 01 mảnh viên Hồng phiến và trích một ít Heroine ra trộn lẫn với nhau để cùng H sử dụng tại hiên nhà người đàn ông dân tộc Mông đó. Sử dụng ma túy xong, C gói số ma túy còn lại vào 02 mảnh giấy màu trắng rồi cất vào trong túi quần bên phải đang mặc, ngồi sau xe mô tô do H điều khiển đi về. Khi C và H về đến khu vực bản L, xã ML, huyện Sông Mã thì bị tổ công tác Đồn Công an ML làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án Bạc Cầm C và Tòng Văn H khai nhận đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên, tuổi ở khu

vực bản Nà Sèo, Nậm Ty, Sông Mã vào ngày 13/12/2018. Do vậy điều tra không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSSM ngày 27 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố các bị cáo về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như nội dung bản cáo trang nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Bạc Cầm C và Tòng Văn H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bạc Cầm C từ 24 đến 28 tháng tù, Tòng Văn H từ 22 đến 26 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội các bị cáo: Các bị cáo là người có nhận thức, biết mọi hành vi liên quan đến chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do nghiện chất ma túy các bị cáo đã mua và tàng trữ 0,21 gam *Methamphetamine* và 0,27gam *Heroine* nhằm mục đích sử dụng trên đường các bị cáo vận chuyển thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 50 phút ngày 13/12/2018 của Đồn Công an ML, huyện Sông Mã đối với Bạc Cầm C và Tòng Văn H cùng vật chứng thu giữ 02 nilon màu trắng có chứa viên nén màu hồng và chất bột màu trắng ngà.

Biên bản mở niên phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 14/12/2018 và kết luật giám định số 66 ngày 20/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

-" Mẫu gửi giám định ký hiệu C1, C3 là ma túy; Loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu C2, C4 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,27gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,21gam; loại Methamphetamine và 0,27gam; loại Heroine"

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Bạc Cầm C và Tòng Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh.

[4] Xét về vai trò đồng phạm của các bị cáo:

Đối với bị cáo Bạc Cầm C là người khởi sướng rủ rê bị cáo Tòng Văn H và trực tiếp thực hiện hành vi như giao dịch và bỏ tiền mua bán ma túy nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Tòng Văn H khi được bị cáo C rủ đi mua ma túy sử dụng đã hưởng ứng và tham gia tích cực trực tiếp điều khiển chở bị cáo C đi mua để cùng sử dụng nên bị cáo giữ vai trò thứ yếu trong vụ án.

[5] Xét về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma tuý. Đối với bị cáo Bạc Cầm C tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng đã từng có 01 tiền án năm 2008 về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đối với bị cáo Tòng Văn H có 01 tiến án năm 1992 về tội trộm cắp tài sản công dân, các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội mới. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo, để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích

cho gia đình, xã hội và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, xác định các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy không có tài sản riêng và gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị cáo H thuộc gia đình hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: 02 túi màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng cùng 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại di động thu của các bị cáo xét không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe mô tô tạm giữ của bị cáo H là tài sản chung của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho gia đình bị cáo.

[9] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đã mua hộ ma túy cho các bị cáo tại bản Nà Sèo, xã Nậm Ty quá trình điều tra không xác minh được tên tuổi địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Bạc Cầm C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Tòng Văn H thuộc gia định hộ cận nghèo và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bạc Cầm C, Tòng Văn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: - Bị cáo Bạc Cầm C 26 (*hai sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 13/12/2018).

- Bị cáo Tòng Văn H 22 (*hai hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 13/12/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 túi màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng cùng 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả lại cho bị cáo Bạc Cầm C 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh, số serri: 353777045317936, điện thoại đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo Tòng Văn H 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu vàng, số Imei 358372047796033, điện thoại đã qua sử dụng và 01 xe mô tô hiệu Honda Wave α BKS 26B2-341.25, số khung 595699; số máy 0570842, xe đã qua sử dụng.

(Tang vật đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 02 tháng 4 năm 2019).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Bạc Cầm C phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn nộp án phí hình sự cho bị cáo Tòng Văn H.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà
Đã ký
Đèo Văn Quỳnh